

Số: **108**/KH-THCSLQĐ

Phúc Lợi, ngày **08** tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025 - 2026

Căn cứ Quyết định số 2045/QĐ-BGDĐT ngày 01/8/2024 của Bộ GDĐT ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn số 3935/BGDĐT-GDTrH ngày 30/7/2024 của Bộ GDĐT về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025; Quyết định số 4354/QĐ-UBND ngày 20/8/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Hà Nội;

Thực hiện Công văn số 3559/SGDDĐT-GDPT ngày 08/9/2025 của Sở GDĐT Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 cấp trung học cơ sở;

Trường THCS Lê Quý Đôn xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục cấp THCS năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Tiếp tục đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo Quận ở tất cả các cấp học theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT);
- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh về cả trí tuệ, thể chất và kỹ năng mềm, đáp ứng mục tiêu giáo dục và hội nhập;
- Tăng cường công tác quản lý giáo dục, tạo môi trường học tập an toàn, thân thiện và lành mạnh;
- Nâng cao vai trò trách nhiệm, chất lượng của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

2. Yêu cầu:

- Thực hiện nghiêm túc các quy định của Bộ GDĐT và Sở GDĐT trong việc triển khai các nhiệm vụ giáo dục năm 2025-2026;
- Đề ra mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể và các nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ ở các mặt hoạt động của nhà trường;
- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý và dạy học, đảm bảo giáo viên và học sinh tiếp cận tốt nhất với các phương pháp học tập hiện đại;
- Xây dựng mối quan hệ hợp tác hiệu quả giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng trong việc giáo dục học sinh;

- Thường xuyên kiểm tra và giám sát công tác giảng dạy và quản lý tại nhà trường, đảm bảo các hoạt động được diễn ra theo đúng kế hoạch và đạt chất lượng tốt.

II. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (Chương trình GDPT 2018) theo các Thông tư của Bộ GDĐT: Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018, Thông tư số 34/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020, Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021, Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022; Quyết định số 712/QĐ-BGDĐT ngày 09/02/2021 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình GDPT môn Tiếng Hàn và Tiếng Đức - Ngoại ngữ 1, hệ 10 năm thí điểm. Triển khai dạy học 2 buổi/ngày tại các cơ sở giáo dục THCS có đủ điều kiện theo quy định tại Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/6/2025 của Chính phủ về việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và tổ chức sinh hoạt hè cho trẻ em, học sinh và Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 5/8/2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026.

2. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phát triển mạng lưới trường lớp, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 3; tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bảo đảm đủ giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình GDPT; có giải pháp phù hợp, kịp thời để hỗ trợ chính quyền địa phương cấp phường thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục trong bối cảnh sáp nhập địa giới hành chính và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp. Thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học mới 2025 - 2026 với chủ đề “*Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển*”.

3. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, đa dạng hoá hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau THCS; nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai.

4. Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS mức độ 3 toàn Thành phố; chuẩn bị đầy đủ các điều kiện đón đoàn Bộ GDĐT kiểm tra công nhận lại phổ cập giáo dục THCS mức độ 3 của thành phố Hà Nội; bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số và thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục, đổi mới quản trị trường học; bảo đảm dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả trong các cơ sở giáo dục; tổ chức tốt các phong trào thi đua. Tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; tập trung tham

mưu cấp ủy địa phương đưa giáo dục nói chung và giáo dục THCS nói riêng vào

chương trình hành động, thực hiện Nghị quyết Đại hội các cấp với các nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện của nhà trường. Tiếp tục quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông

1.1 Tiếp tục xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm phù hợp với đội ngũ giáo viên, điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục nhằm phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực, thể chất, thẩm mỹ và kỹ năng sống cho học sinh. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDPT. Bố trí thời gian thực hiện chương trình một cách khoa học, sư phạm, hiệu quả, không gây áp lực đối với học sinh; bảo đảm đến cuối năm học, học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình. Trong đó, thực hiện hiệu quả các nội dung sau:

- Việc xây dựng các kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học, kế hoạch bài dạy căn cứ vào Chương trình GDPT, thực hiện linh hoạt hướng dẫn của Bộ GDĐT theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022 - 2023 (điều chỉnh theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022); Công văn số 4659/SGDĐT GDPT ngày 31/12/2020 của Sở GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Phụ lục kèm theo các Công văn này được sử dụng để tham khảo trong việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, kế hoạch giáo dục của giáo viên, kế hoạch bài dạy (giáo án). Kế hoạch giáo dục của nhà trường thể hiện việc huy động đầy đủ nguồn lực, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có, bảo đảm tính thực tiễn, linh hoạt, khả thi.

- Kế hoạch cần thể hiện rõ phương án huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực nhằm tổ chức dạy học 2 buổi/ngày tại các cơ sở giáo dục có đủ điều kiện, góp phần nâng cao chất lượng thực hiện chương trình theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/6/2025 của Chính phủ và văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT; phải cụ thể hóa các nội dung, thời lượng, thời gian, địa điểm, đối tượng học sinh được tổ chức học 2 buổi/ngày; phân công giáo viên hợp lý, khoa học, bảo đảm đúng quy định về thời gian làm việc, phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của từng nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường cần quan tâm đến việc phân hóa đối tượng học sinh, có giải pháp bồi dưỡng học sinh giỏi, tổ chức ôn tập hiệu quả cho học sinh cuối cấp, hỗ trợ học sinh có kết quả học tập chưa đạt yêu cầu theo quy định.

- Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022, Công văn số 2605/BGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2022

về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

- Đối với môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Thực hiện theo Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT, Công văn số 4602/SGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2023 của Sở GDĐT về xây dựng kế hoạch dạy học môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp phải bảo đảm chất lượng, đạt mục tiêu chương trình, phù hợp với tình hình thực tiễn, năng lực đội ngũ và điều kiện dạy học của nhà trường. Đối với nội dung Lịch sử (môn Lịch sử và Địa lí), tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh trong dạy học Lịch sử.

- Đối với môn Nghệ thuật: Việc tổ chức dạy học 02 nội dung Âm nhạc, Mỹ thuật cần lưu ý phân công bố trí dạy học đồng thời các nội dung bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kỳ. Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng phù hợp với điều kiện của nhà trường và kế hoạch giáo dục của giáo viên.

- Đối với Nội dung giáo dục địa phương: Thực hiện dạy học và kiểm tra đánh giá theo Tài liệu giáo dục địa phương thành phố Hà Nội đã được tập huấn, gửi cơ sở và nội dung hướng dẫn điều chỉnh ở một số chủ đề khi thực hiện chính quyền địa phương hai cấp (*sẽ gửi sau*). Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học Nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương. Giáo viên dạy học chủ đề nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với chủ đề đó theo kế hoạch.

- Đối với các môn ngoại ngữ: Nhà trường có tổ chức các lớp song ngữ, tiếp tục thực hiện Chương trình dạy tiếng Anh tích hợp trong các môn học khác (Toán và các môn Khoa học) bằng tiếng Anh tại nhà trường. Tiếp tục tổ chức dạy tiếng Hàn (là môn ngoại ngữ 2).

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo CB, GV, NV tổ chức thực hiện hiệu quả văn hóa học đường gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, trong đó tích hợp thiết thực các nội dung giáo dục về quyền con người, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường; Quyết định số 4745/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT về việc phê duyệt khung nội dung giáo dục quyền con người trong chương trình giáo dục phổ thông dành cho học sinh. Tiếp tục thực

hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính; giáo dục STEM, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; bình đẳng giới, chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi

khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục qua di sản; tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác; đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức pháp luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số.

- Việc lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong các cơ sở giáo dục thực hiện theo Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ GDĐT, Công văn số 1621/SGDĐT-GDTrH ngày 28/5/2024 của Sở GDĐT đảm bảo linh hoạt sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng nhà trường giúp học sinh dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện.

1.2. Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

2.1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

Thực hiện hiệu quả việc tổ chức rà soát, sắp xếp, quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục THCS theo Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 28/8/2018 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Công văn số 826/BGDĐT-CSVC ngày 29/02/2024 về việc hướng dẫn thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và thường xuyên; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024; Văn bản hợp nhất số 14/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024. Thực hiện hiệu quả các giải pháp để bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục. Việc tổ chức lại trường, lớp cần kế thừa các yếu tố ổn định, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, bảo đảm thuận lợi cho việc học của học sinh, gắn với các điều kiện nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới theo Chương trình GDPT.

Nhà trường bảo đảm tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định, bố trí riêng biệt các khối phòng học, khối phụ trợ, sân chơi, bãi tập, thiết bị vận động và hệ thống phòng học bộ môn theo đúng quy định tại Điều lệ trường học.

2.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

Nhà trường đặc biệt chú trọng đầu tư phòng học thực hành, trải nghiệm STEM, từng bước hướng tới hiện đại hóa cơ sở vật chất cho giáo dục phổ thông theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Chính phủ và Bộ GDĐT.

Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có, khắc

phục tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”. Bảo đảm các điều kiện để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số của nhà trường; đẩy mạnh việc sử dụng học liệu số hỗ trợ giáo viên trong tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

2.3. Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương

Phát huy cao nhất vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên, cơ sở giáo dục trong việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo quy định; tiếp tục sử dụng sách giáo khoa đã lựa chọn, giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu của bài học/chủ đề trong sách giáo khoa để phù hợp với thực tiễn sắp xếp địa giới hành chính và chính quyền địa phương hai cấp. Đối với các môn học chịu tác động trực tiếp từ việc thay đổi địa giới hành chính, Bộ GDĐT sẽ thực hiện các bước theo quy định để chỉnh sửa chương trình môn học làm căn cứ để thực hiện chỉnh sửa sách giáo khoa.

Tổ chức thực hiện chất lượng, hiệu quả, phù hợp Chương trình, sách giáo khoa GDPT với hoạt động của các đơn vị hành chính và chính quyền địa phương hai cấp theo Công văn số 4060/BGDĐT – GDPT ngày 17/7/2025 của Bộ GDĐT. Học sinh có đầy đủ sách giáo khoa bảo đảm cho việc học ngay từ đầu năm học. Rà soát, huy động, khai thác hiệu quả nguồn sách giáo khoa đã sử dụng từ các năm học trước, tổ chức bổ sung vào thư viện nhà trường để phục vụ nhu cầu mượn – đọc sách giáo khoa.

Nhà trường chủ động lựa chọn các nội dung, chủ đề phù hợp trong tài liệu giáo dục địa phương đã được phê duyệt, tổ chức điều chỉnh, tích hợp và sử dụng linh hoạt theo đặc điểm văn hóa - xã hội - địa lý của đơn vị hành chính mới sau sắp xếp. Sở GDĐT tiếp tục tham mưu hoàn thiện khung nội dung giáo dục địa phương cho các cấp học, lớp học, bảo đảm tính kế thừa, liên thông, phục vụ công tác chỉnh lý, biên soạn tài liệu giáo dục địa phương để sử dụng ổn định cho các năm học tiếp theo.

2.4. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

2.4.1. Đảm bảo đội ngũ giáo viên triển khai Chương trình

Thực hiện các giải pháp đồng bộ, hiệu quả để tuyển đúng, tuyển đủ giáo viên theo số lượng biên chế được cấp có thẩm quyền giao; không để xảy ra tình trạng thiếu biên chế mà không thực hiện tuyển dụng, gây ảnh hưởng đến việc dạy học. Chủ động ký hợp đồng giảng dạy để kịp thời bổ sung giáo viên còn thiếu theo quy định; không để việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy làm gián đoạn hoặc gây thiếu hụt đội ngũ giáo viên, ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục. Bảo đảm đủ giáo viên để tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học theo Chương trình GDPT; khắc phục tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không phù hợp với chuyên ngành đào

tạo.

Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành chính sách phù hợp đối với đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông; đồng thời xây dựng cơ chế huy động nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, bao gồm: nghệ nhân, nghệ sĩ, vận động viên chuyên nghiệp, tình nguyện viên người nước ngoài tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường, đặc biệt trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao, kỹ năng sống. Tăng cường phối hợp và phát huy hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao tại địa phương để tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo yêu cầu của Chương trình GDPT.

2.4.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn

Tiếp tục rà soát, bổ sung, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán các môn học và hoạt động giáo dục tại địa phương để thực hiện hiệu quả công tác bồi dưỡng theo hướng thường xuyên, liên tục, ngay tại trường, cụm trường. Gắn nội dung bồi dưỡng với sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp, hỗ trợ giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân, phát hiện kịp thời khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa theo thẩm quyền. Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng bằng nhiều hình thức phù hợp; tiếp tục thực hiện đánh giá, bồi dưỡng thường xuyên thực chất theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

Thực hiện tốt việc tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, nhất là giáo viên các môn Tin học, Ngoại ngữ, Mỹ thuật, Âm nhạc, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT theo Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ GDĐT hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục. Tiếp tục thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên THCS theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

Thường xuyên rà soát, bổ sung đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học, hoạt động giáo dục; phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên cốt cán, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán để triển khai bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông đại trà; gắn việc tập huấn sử dụng sách giáo khoa với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và quận, huyện. Nâng cao hiệu quả tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác giáo dục hướng nghiệp, tư vấn cho học sinh. Chủ động phối hợp với các trường Đại học sư phạm Hà Nội, Đại học Thủ đô Hà Nội... trong việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý cho nhà trường; tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác tư vấn hướng nghiệp, tư vấn tâm lý cho học sinh THCS.

Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường nhằm tạo mạng lưới bồi dưỡng giáo viên năng động, hiệu quả, sát với nhu cầu thực tiễn. Lựa chọn

nội dung sinh hoạt cụm chuyên môn thiết thực, tránh hình thức; các trường trong cụm chủ động thỏa thuận thời gian, địa điểm và xây dựng kế hoạch tổ chức phù hợp, hiệu quả, đáp ứng nhu cầu giáo viên, góp phần nâng cao năng lực giáo viên.

Chủ động, sáng tạo trong việc huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, nhất là giáo viên dạy môn ngoại ngữ, dạy môn học khác bằng ngoại ngữ, dạy chương trình giáo dục tích hợp, đặc biệt là tiếng Anh, nhằm tiến tới đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kịp thời cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục về tổ chức vận hành bộ máy chính quyền địa phương hai cấp, công tác sáp nhập địa giới hành chính và triển khai phân cấp, phân quyền, phân định rõ thẩm quyền trong quản lý giáo dục tại địa phương.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, phân luồng và phát triển năng lực số

3.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Nhà trường chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng học sinh; dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài nhà trường), bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh.

Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh THCS; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Xây dựng kế hoạch cụ thể và thực hiện các hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn của Thủ đô và đất nước, chào mừng 80 năm cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9.

Tăng cường bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học trong bối cảnh hiện nay.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, các tổ nhóm chuyên môn, liên trường tăng

cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế; tăng cường phối hợp, huy động, trao đổi giáo viên giữa các trường trong khu vực để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Giao viên bộ môn phụ trách các môn học thi vào lớp 10 THPT xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

danh gia lại tại cả các môn học chưa đạt yêu cầu, nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

Chỉ đạo thực hiện hiệu quả việc đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục hướng nghiệp trong các cơ sở giáo dục THCS theo định hướng phát triển năng lực học sinh, bảo đảm gắn với yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội của địa phương và nhu cầu thực tiễn của thị trường lao động. Các tổ nhóm xây dựng kế hoạch giáo dục hướng nghiệp linh hoạt, phù hợp với đặc điểm tâm lý, nhu cầu, năng lực của học sinh và điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường. Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, trải nghiệm nghề nghiệp gần

với thực tiễn; chủ động tích hợp nội dung giáo dục hướng nghiệp trong các môn học và hoạt động giáo dục theo Chương trình GDPT. Thông tin nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10; Tiếp tục đẩy mạnh giáo dục STEM bảo đảm hiệu quả theo Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT và Công văn số 2643/SGDĐT-GDPT ngày 19/8/2020 của Sở GDĐT. Khuyến khích học sinh tìm hiểu, khám phá ngành nghề thông qua mô hình giáo dục STEM, câu lạc bộ, diễn đàn tư vấn hướng nghiệp tại trường học.

Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm công tác tư vấn hướng nghiệp bảo đảm đủ về số lượng, có chuyên môn phù hợp và được bồi dưỡng thường xuyên; tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về kỹ năng tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho học sinh. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường với các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, trung tâm dịch vụ việc làm và cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ giáo dục hướng nghiệp toàn diện, thiết thực, hiệu quả. Đẩy mạnh công tác truyền thông, cung cấp thông tin thị trường lao động, ngành nghề đào tạo để hỗ trợ

học sinh lựa chọn nghề nghiệp, định hướng phân luồng phù hợp sau THCS, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển bền vững nguồn lực địa phương.

3.4. Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số

3.4.1 Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục

Các đơn vị tham mưu các giải pháp để triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030” theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Chính phủ phù hợp với kế hoạch, chương trình hành động của ngành giáo dục và Kế hoạch chuyển đổi số tại nhà trường. Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn ngành.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; quan tâm phát triển hạ tầng mạng, thiết bị đầu cuối cho giáo viên và học sinh. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, hội thảo học thuật; triển khai các nền tảng hỗ trợ đào tạo giáo viên qua mạng, xây dựng nội dung tập huấn đáp ứng thực tiễn. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng

đền mục tiêu “giáo dục trong môi hoàn cảnh”.

3.3.2 Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục

Chỉ đạo thực hiện hiệu quả các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh THCS theo Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ GDĐT hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0. Thực hiện các nhiệm vụ về Học bạ số theo và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục; Công văn số 115/BGDĐT-GDTrH ngày 10/01/2025 của Bộ GDĐT về triển khai thi điểm học bạ số cấp THCS, THPT và giáo dục thường xuyên; Công văn số 1458/BGDĐT-GDPT ngày 02/4/2025 của Bộ GDĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và triển khai Học bạ số; Kế hoạch số 560/KH-SGDĐT ngày 28/02/2025 của Sở GDĐT về việc triển khai thi điểm học bạ số cấp Trung học và Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên ngành GDĐT Hà Nội.

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giám sát cho cán bộ, giáo viên theo định hướng nội dung Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 15/5/2025 của UBND Thành phố về triển khai Phong trào “Binh dân học vụ số” trên địa bàn thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 2642/KH-SGDĐT ngày 10/7/2025 của Sở GDĐT triển khai thực hiện Phong trào “Binh dân học vụ số” ngành GDĐT Hà Nội. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong hỗ trợ tư vấn hướng nghiệp, cá nhân hóa học tập, nhân diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá chính sách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

4. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

4.1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc

Tiếp tục tham mưu thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT. Tăng cường công tác hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ cấp xã, cán bộ quản lý, giáo viên tại các cơ sở giáo dục THCS trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phổ cập, đặc biệt trong bối cảnh sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp và điều chỉnh địa giới hành chính. Tăng cường huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục THCS đi học; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục.

Sử dụng thường xuyên, hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và thường xuyên cập nhật, kiểm tra tình xác thực của

các số liệu trên hệ thống.

Tiếp tục tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ điều tra, cấp nhất dữ liệu vào hệ thống phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ; hướng dẫn hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ bảo đảm khoa học, đầy đủ, đúng quy định. Thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục; chỉ đạo các cơ sở giáo dục nâng cao chất lượng phổ cập gắn với điều kiện bảo đảm về đội ngũ, cơ sở vật chất, huy động học sinh ra lớp và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo Nghị định 143/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước về GDBT; Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ GDĐT về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với GDBT; Thông tư số 15/2025/TT-BGDĐT ngày 24/7/2025 của Bộ GDĐT hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở GDĐT và Phòng Văn hóa - Xã hội trong lĩnh vực GDBT.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS mức độ 3; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS bảo đảm chất lượng, hiệu quả theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT quy định về chuẩn phổ cập

giáo dục, xóa mù chữ. UBND các xã phường chỉ đạo việc chủ động rà soát, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để đón Bộ GDĐT kiểm tra, công nhận lại phổ cập giáo dục THCS mức độ 3 của Hà Nội theo thẩm quyền.

4.2. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Tham mưu thực hiện Kế hoạch số 2056/KH-BGDĐT ngày 16/7/2025 của Bộ GDĐT triển khai quy hoạch hệ thống cơ sở giáo dục chuyên biệt cho người khuyết tật và hệ thống trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập theo Quyết định số 403/QĐ-TTg ngày 25/02/2025 của Chính phủ tại địa phương.

Thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật, các cơ sở giáo dục đối với người khuyết tật thực hiện phương thức giáo dục chuyên biệt theo quy định; xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh khuyết tật thông qua việc điều chỉnh chương trình học phù hợp với nhu cầu, khả năng của từng em; tăng cường phát hiện sớm, can thiệp sớm và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ giáo viên về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh khuyết tật theo hướng linh hoạt, hiệu quả.

Chủ động triển khai các hoạt động hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong năm học, bao gồm hỗ trợ tài chính, học bổng, chi phí học tập, sách vở, đồ dùng học tập và các hình thức hỗ trợ khác nhằm bảo đảm điều kiện học tập tối thiểu. Đồng thời tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giáo dục, phát triển năng lực cá nhân, nâng cao kỹ năng sống và sự tự tin cho học sinh, góp phần thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng.

4.3. Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục dân tộc

5. Tiếp tục đổi mới trong công tác quản lý, quản trị trường học và tăng cường công tác kiểm tra

5.1. Về công tác chỉ đạo dạy học 2 buổi/ngày cấp THCS

Thực hiện nghiêm túc theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/6/2025 của Chính phủ về việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và tổ chức sinh hoạt hè cho trẻ em, học sinh và Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT về hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với GDPT năm học 2025 - 2026. Lưu ý các đơn vị một số nội dung yêu cầu sau:

- Thực hiện hiệu quả mục tiêu Chương trình GDPT, bảo đảm về thời lượng dạy học các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục; không gây quá tải, phù hợp tâm sinh lý và sức khỏe học sinh. Bảo đảm quyền lợi, đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của học sinh, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; thực hiện hiệu quả chủ trương xã hội hóa giáo dục bảo đảm nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật.

- Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày bảo đảm sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và đội ngũ giáo viên, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn. Thời lượng dạy học buổi 1 và buổi 2 trong tuần thực hiện linh hoạt trong sắp xếp; không có định buổi 1 là buổi sáng và buổi 2 là buổi chiều. Triển khai dạy học 2 buổi/ngày theo lộ trình; tổ chức, thực hiện dạy học 2 buổi/ngày ở

các nhà trường có đủ điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên; bố trí thời gian, thời khóa biểu học tập tối thiểu 5 ngày/tuần, tối đa là 11 buổi/tuần, mỗi ngày không quá 7 tiết học, mỗi tiết 45 phút.

- Nội dung và hình thức dạy học

+ Buổi 1: Tổ chức dạy học nội dung Chương trình GDPT các môn học và hoạt động giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT.

+ Buổi 2: Tổ chức ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình GDPT; bồi dưỡng học sinh giỏi; tổ chức ôn tập để học sinh thi tuyển sinh vào lớp 10; tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật, giáo dục hướng nghiệp, hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM; giáo dục văn hóa đọc, giáo dục đạo đức, văn hóa học đường, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục tài chính, giáo dục kiến thức về trật tự an toàn giao thông; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), ngoài ngữ, thể thao, văn hóa, nghệ thuật và các nội dung giáo dục khác theo quy định, đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh,...

+ Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học: học theo nhóm học sinh cùng trình độ, năng lực hoặc theo câu lạc bộ sở thích; hướng dẫn học sinh tự học, kết hợp giữa học tập trong lớp học và các hoạt động giáo dục ngoài lớp học, nhà đa năng, thư viện, khu vui chơi,...

- Về đội ngũ giáo viên: Bảo đảm đủ số lượng, cơ cấu giáo viên đối với môn học và hoạt động giáo dục, nhân viên theo quy định hiện hành. Sắp xếp, điều tiết giáo viên giữa các cơ sở giáo dục trên địa bàn nhằm khắc phục tình trạng thừa,

thiếu giáo viên cục bộ để thực hiện dạy học 2 buổi/ngày. Huy động các nhóm nhân lực có chuyên môn, nghệ nhân, nghệ sĩ, vận động viên chuyên nghiệp tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục trong các nhà trường.

- **Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và kinh phí:** Đầu tư cơ sở vật chất, khôi phục phòng học tập, nhà đa năng, thư viện, sân chơi, bãi tập, khu vực hoạt động ngoài trời,...theo quy định hiện hành; Sử dụng bảo đảm cơ sở vật chất trường học, sân chơi, bãi tập để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày; Thực hiện lồng ghép có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án để tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, kinh phí chi cho việc thực hiện dạy học 2 buổi/ngày; đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích, tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân đóng góp, đầu tư nguồn lực cho giáo dục theo quy định của pháp luật.

+ Khảo sát nhu cầu học tập của học sinh ở buổi 2 trước khi bắt đầu năm học mới để có phương án tổ chức các nội dung giáo dục đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và phù hợp với điều kiện của nhà trường; xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên; bố trí số lượng buổi 1 trong tổng số buổi học/tuần bảo đảm đủ số tiết/tuần của các môn học và hoạt động giáo dục quy định tại Chương trình GDPT; bố trí tiết học của buổi 1, buổi 2 linh hoạt, phù hợp điều kiện của trường, không gây áp lực cho học sinh.

+ Công khai kế hoạch, nội dung, thời khóa biểu dạy học 2 buổi/ngày đối với học sinh, cha mẹ học sinh và trên trang thông tin của nhà trường; tổ chức truyền thông để học sinh, cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội hiểu, đồng thuận với

việc thực hiện Chỉ thị 17/CT-TTg và các quy định dạy học 2 buổi/ngày tại văn bản này; thực hiện trách nhiệm giải trình với cơ quan quản lý, các lực lượng xã hội khi được yêu cầu.

+ Xây dựng phương án ăn trưa, nghỉ trưa với nội dung, hình thức phù hợp với điều kiện thực tế bảo đảm có sự thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định về an toàn trường học, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

+ Thực hiện xã hội hóa giáo dục theo quy định của pháp luật, phối hợp với các bộ phận tham gia vào các hoạt động giáo dục phù hợp nhằm hỗ trợ việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày bảo đảm thiết thực, hiệu quả, công khai, minh bạch, theo quy định của pháp luật; huy động các chuyên gia, nghệ nhân, nghệ sĩ, vận động viên chuyên nghiệp,...để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của nhà trường.

+ Tổng hợp ý kiến từ các tổ chuyên môn, giáo viên, báo cáo tình hình thực hiện, đề xuất giải pháp, kiến nghị lên cơ quan quản lý giáo dục cấp trên để được hướng dẫn, hỗ trợ kịp thời.

5.2. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn tại cơ sở giáo dục; thực hiện nhập liệu, khai thác, sử dụng thống nhất cơ sở dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh,

giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo.

Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT và Công văn số 362 /SGDĐT-VP ngày 11/2/2025 của Sở GDĐT triển khai thực hiện Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ GDĐT trên địa bàn.

Thực hiện nghiêm quy định về quản lý, sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT. Đặc biệt lưu ý chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên kiểm soát chặt chẽ nội dung, không để xuất bản phẩm tham khảo có nội dung vi phạm chủ quyền biển đảo, truyền thống văn hoá, thuần phong mĩ tục Việt Nam đưa vào sử dụng trong dạy học.

Quản trịet đến đội ngũ giáo viên, nhân viên không được lợi dụng vị trí công tác để ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua sách, tài liệu tham khảo.

Tăng cường kiểm tra, giám sát các hoạt động liên kết giáo dục với nước ngoài, chỉ triển khai chương trình tích hợp khi bảo đảm đủ điều kiện theo quy định theo Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018. Quản lý chặt chẽ việc thực hiện chương trình giáo dục nước ngoài và nội dung giáo dục bắt buộc dành cho học sinh Việt Nam tại các cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài được phép thực hiện, bảo đảm quyền lợi học tập, giáo dục toàn diện và phù hợp pháp luật hiện hành.

5.3. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo trong bối cảnh điều chỉnh địa giới hành chính, sắp xếp, tinh gọn bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Tập trung kiểm tra việc triển khai Chương trình GDPT; tổ chức lựa chọn, sử dụng sách giáo khoa và xuất bản phẩm tham khảo; quản lý dạy thêm, học thêm; việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường theo Văn bản hợp nhất số 07/VBHN-BGDĐT ngày 12/8/2022 của Bộ GDĐT hợp nhất Quyết định về việc ban hành Quy định chuyểtrường và tiếp nhận học sinh học tại các trường THPT; hoạt động của các cơ sở giáo dục phổ thông tư thục; thực hiện chương trình giáo dục tích hợp, chương trình giáo dục của nước ngoài, giảng dạy Chương trình GDPT Việt Nam bằng tiếng nước ngoài và các nội dung giáo dục bắt buộc đối với học sinh Việt Nam tại cơ sở giáo dục tư thục được phép thực hiện chương trình giáo dục của nước ngoài.

5.4. Dẩy mạnh tổ chức các phong trào thi đua, truyền thông, nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý, bảo đảm tính lan tỏa, hiệu quả, thiết thực, phù hợp điều kiện địa phương; gần gũi với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương

trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học tạo sự đồng thuận của xã hội, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

5.5. Tham gia tổ chức các kì thi, cuộc thi, hội thi

5.5.1. Đối với học sinh

Tham gia các kì thi học sinh giỏi lớp 9 các môn văn hóa cấp cụm, cấp Thành phố và thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật; các kì thi, cuộc thi cấp quốc gia, quốc tế (nếu có), đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực theo hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT. Chọn lọc tổ chức hoặc tham gia các cuộc thi của địa phương bảo đảm chất lượng, thiết thực, đúng quy định theo chủ trương tinh giảm các kỳ thi, cuộc thi, hội thi nhằm giảm áp lực đối với giáo viên và học sinh theo Công văn số 5814/BGDĐT-GDTrH ngày 07/12/2017 về tổ chức các cuộc thi dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2017-2018 và Công văn số 1640/SGDĐT-GDTrH ngày 29/5/2024 của Sở GDĐT về việc thống kê các chương trình, cuộc thi có uy tín trên thế giới; thực hiện hiệu quả, đúng quy định công tác tuyển sinh đầu cấp theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT; tổ chức tốt kỳ tuyển sinh và các kỳ thi, cuộc thi cấp quốc gia, quốc tế đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực.

5.5.2. Đối với giáo viên:

- Học kì I: Thi cấp Thành phố các môn: môn Khoa học tự nhiên (mạch nội dung Năng lượng và sự biến đổi), Tiếng Anh và Hoạt động trải nghiệm – Hướng nghiệp.

- Học kì II: Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cụm trường các môn Toán, Khoa học tự nhiên (mạch Vật sống, nội dung nội dung Chu trình các chất trong hệ sinh thái - Sinh quyển thuộc mạch Trái đất và Bầu trời), Nghệ thuật nhằm tôn vinh, công nhận và giới thiệu giáo viên giỏi tiêu biểu tham dự thi Thành phố năm học tiếp theo.

5.6. Đẩy mạnh quản trị hoạt động dạy học và giáo dục gắn liền với quản trị nhân sự, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và tài chính thông qua việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Giao quyền tự chủ cho tổ chuyên môn trong quản lý kế hoạch giáo dục cá nhân và kế hoạch bài dạy của giáo viên, bảo đảm chất lượng, thiết thực, hiệu quả.

5.7. Tăng cường tự chủ tài chính, xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định, báo cáo UBND xã, phường. Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra của cấp trên phải dựa trên kế hoạch giáo dục này.

5.8. Đổi mới phương thức bồi dưỡng giáo viên, tổ chức chuyên đề chuyên sâu về xây dựng kế hoạch dạy học, dạy học theo chủ đề, đa dạng hóa cách thức kiểm tra đánh giá đảm bảo chủ động, bám sát và phù hợp với thực tế bộ môn, địa

phương. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường; tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm, hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục.

- Tổ chức xây dựng kế hoạch và thực hiện hiệu quả các chuyên đề cấp Trường, liên trường. Tập trung các chuyên đề theo định hướng đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá, đặc biệt đối với khối lớp 9

- Lớp 6,7,8,9: Thực hiện ở tất cả các môn học và các hoạt động giáo dục, ít nhất 1 chuyên đề/môn/học kì.

- Tăng cường các chuyên đề về giáo dục kĩ năng mềm cho học sinh và giáo viên theo cụm trường trên tinh thần phong trào “Nhà trường chung tay phát triển, thầy cô cùng chia sẻ trách nhiệm”.

5.9. Xây dựng, thực hiện đề án Dạy học hỗ trợ và tăng cường ngoại ngữ cho học sinh trên tinh thần tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh; tăng cường trách nhiệm quản lý của Hiệu trưởng trước lãnh đạo các cấp và cha mẹ học sinh. Sở GDĐT tổ chức kiểm tra thực hiện đề án của các đơn vị.

5.10. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý và giáo viên theo quy định. Lưu ý việc xây dựng và khen thưởng CBGVNV điển hình về đổi mới. Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc. Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

IV. CÁC CHỈ TIÊU

1. Công tác phổ cập giáo dục: Mức độ 3.

2. Kết quả rèn luyện:

Tốt		Khá		Đạt		CD	
SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
990	99.5	5	0.5	0	0	0	0

3. Kết quả học tập:

Tốt		Khá		Đạt		CD	
SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
591	59.4	311	31.3	93	9.3	0	0

4. Tỷ lệ đỗ tốt nghiệp THCS: Số lượng: 232 học sinh - 100%

5. Tỷ lệ đỗ vào 10 THPT công lập: 200 (86.2 %)

6. Học sinh giỏi: Xếp loại: Tốt

Cấp	Văn hóa	TDTT
Cụm	10	5
Thành phố	2	
Sân chơi quốc tế	120	

3. Cán bộ, Giáo viên, Nhân viên:

- Tổng số CB, GV, NV: 62 đ/c, trong đó:
 - + BGH: 02 đ/c
 - + GV: 50 đ/c
 - + NV: 10: đ/c
- Về chất lượng giảng dạy: 50 Đ/c (100%) GV có chất lượng giảng dạy Khá - Giỏi.
- Về Hồ sơ quy chế chuyên môn: Xếp loại Tốt: 39 Đ/c (Chiếm 78.0%); Xếp loại Khá: 11 Đ/c (Chiếm 22.0 %).
- Lao động tiên tiến: 57 (Chiếm 91.9%);
- Giáo viên Giỏi cấp trường: 35 (chiếm 70%)
- Giáo viên Giỏi cấp cụm: 04 Đ/c

HT XSNV		HTTNV		HTNV		Không HT NV	
SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
9	15.0	51	85.0	0	0	0	0

4. Đào tạo bồi dưỡng:

- CBQL đáp ứng khung NLVTVL (CC tin học, NN): 100%
- Số lượng GV, NV đáp ứng khung NLVTVL (CC tin học, NN): 80%
- CB, GV trong nguồn qui hoạch đáp ứng khung NLVTVL (có bằng TC lý luận CT): 50%

5. Trường đạt KĐCL giáo dục: Duy trì trường chuẩn quốc gia mức 1

6. Trường học điện tử: Tiếp tục duy trì mô hình trường học điện tử cấp Phường

7. Thư viện: Đạt mức độ 1

V. Các chỉ tiêu thi đua của Ngành:

- | | |
|--|-----|
| 1. Công tác chuyên môn: | Tốt |
| 2. Công tác KT nội bộ trường học: | Tốt |
| 3. Công tác ứng dụng CNTT-thư viện: | Tốt |
| 4. Công tác HSSV-CTTT: | Tốt |
| 5. Công tác cán bộ và ĐT bồi dưỡng: | Tốt |
| 6. Công tác quản lý tài chính, tài sản: | Tốt |
| 7. Công tác quản lý CSVC và duy trì trường CQG: | Tốt |
| 8. Công tác Thi, KĐCL, tuyển sinh: | Tốt |
| 9. Công tác quản lý, điều hành: | Tốt |
| 10. Thực hiện các cuộc vận động, các PT thi đua, Đoàn-Đội-Hội: | Tốt |

- | | |
|---|-----|
| 11. Công tác văn phòng- Văn thư- thi đua khen thưởng, pháp chế: Tốt | |
| 12. Chỉ tiêu lĩnh vực nội vụ | Tốt |
| 13. Chỉ tiêu lĩnh vực Tài chính - Kế hoạch | Tốt |
| 14. Chỉ tiêu lĩnh vực y tế | Tốt |

* **Tập thể:** Chi bộ trong sạch vững mạnh

Trường lao động Tiên tiến

Công đoàn vững mạnh

Chi đoàn xếp loại tốt

Liên đội mạnh cấp Thành phố

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của trường THCS Lê Quý Đôn. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm học có vướng mắc, phát sinh các bộ phận, cá nhân cần bàn bạc, trao đổi báo cáo kịp thời để thống nhất cùng thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH phường (để báo cáo);
- BGH (để chỉ đạo);
- GVNV (để thực hiện);
- Lưu VT (02).

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Minh Thúy

LỊCH TRIỂN KHAI
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2025 – 2026

*** Tháng 8/2025**

1. Tham gia bồi dưỡng chuyên môn và các lớp tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên.
2. Tham gia các cuộc tập huấn, bồi dưỡng của Bộ GDĐT.
3. Đăng kí chuẩn phổ cập giáo dục, xoá mù chữ các mức độ năm 2025.
4. Chuẩn bị các điều kiện cho Ngày tựu trường và Lễ Khai giảng năm học mới 2025-2026.
5. Xây dựng và hoàn thiện kế hoạch giáo dục, phê duyệt các kế hoạch cho năm học mới.
6. Các tổ nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học của bộ môn và các hoạt động giáo dục bắt buộc.
7. Tổng kết năm học 2024 - 2025 và hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2025 - 2026.
8. Họp Giáo vụ các bộ môn và tổ chức chuyên đề cấp Thành phố. Hội đồng trường hoàn thành việc phê duyệt Kế hoạch giáo dục nhà trường
9. Tham gia thực hiện Kế hoạch xây dựng giáo viên cốt cán các môn học tại phường.
10. Tiến hành rà soát về Tài liệu Giáo dục địa phương cấp THCS. Tập huấn về Tài liệu Giáo dục địa phương.
11. Xây dựng kế hoạch Tổng kết thi điểm Học bạ số.
12. Xây dựng kế hoạch hoạt động chào mừng 80 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9.
13. Tập huấn về công tác PCGD, XMC năm 2025.

*** Tháng 9/2025**

1. Thực hiện thực học theo biên chế năm học mới theo quy định Khung thời gian năm học 2025-2026. Tổ chức Lễ Khai giảng năm học mới.
Rà soát việc xây dựng Kế hoạch tự đánh giá trường trung học gắn với đạt chuẩn Quốc gia năm học 2025 - 2026 (UBND phường gửi báo cáo về Sở trước 15/9). Sở khảo sát đánh giá ngoài và kiểm tra tiến độ trường THCS đạt chuẩn Quốc gia.

Tiếp tục tham gia các cuộc vận động đã nêu trong Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học, triển khai kế hoạch các cuộc vận động và tổ chức ký cam kết của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong toàn trường.

2. Phát động tháng An toàn giao thông và tổ chức ký cam kết về phòng chống ma túy, tội phạm, phòng chống dịch bệnh, Giáo dục trật tự An toàn giao thông. Kiểm tra về triển khai công tác giáo dục An toàn giao thông.

3. Nộp về Sở GDĐT (Phòng Giáo dục trung học): Báo cáo đầu năm (ngày 15/9).

4. Thực hiện nghiêm túc tuần sinh hoạt tập thể đầu năm học, nội dung hoạt động theo công văn Hướng dẫn của Bộ GDĐT.

5. Họp Ban đại diện cha mẹ học sinh, triển khai các hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

6. Phối hợp với phường tiếp tục cập nhật số liệu số liệu trên phần mềm hệ thống phổ cập giáo dục.

7. Tổ chức Hội nghị cán bộ công chức viên chức. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học.

8. Làm việc với Đoàn tư vấn Kiểm tra công nhận phổ cập giáo dục cấp THCS.

9. Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu UBND phường hoàn thành xác nhận kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học của nhà trường.

10. Chuẩn bị Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Trường, tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp **Cụm môn Toán, Khoa học tự nhiên** (mạch Vật sống, nội dung Chu trình các chất trong hệ sinh thái - Sinh quyển thuộc mạch Trái đất và Bầu trời), **Nghệ thuật**.

11. Tham gia công tác bồi dưỡng, chuyên đề cấp Thành phố, bồi dưỡng giáo viên cốt cán các bộ môn

12. Thực hiện hoạt động chào mừng 80 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9.

13. Chuẩn bị các điều kiện tham gia Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp **Cụm năm học 2025 - 2026**.

14. Dạy học Tài liệu Giáo dục nếp sống thanh lịch - văn minh cho học sinh Hà Nội.

*** Tháng 10/2025**

1. Triển khai Hội thi giáo viên dạy giỏi Toán, Khoa học tự nhiên (mạch Vật sống, nội dung Chu trình các chất trong hệ sinh thái - Sinh quyển thuộc mạch Trái đất và Bầu trời), **Nghệ thuật cấp Trường**.

2. Tổ chức chuyên đề các bộ môn về thực hiện yêu cầu cần đạt và chuẩn đầu ra, ứng dụng đánh giá PISA trong các môn học nhằm theo định hướng phát triển năng lực.

3. Phát động thi viết thư Quốc tế UPU lần thứ 55.

4. Tham gia giải chạy báo Hà Nội Mới lần thứ 52.

5. Các đơn vị nộp về Sở GDĐT đăng kí danh hiệu thi đua cấp Thành phố (ngày 25/10).

6. Triển khai cuộc thi Nghiên cứu Khoa học kĩ thuật dành cho học sinh trung học cấp trường, cụm trường.

7. Sở kiểm tra chuyên môn các trường/cụm trường; Đánh giá ngoài các đơn vị, kiểm tra trường đạt chuẩn Quốc gia,

8. Kiểm tra, tư vấn chuẩn bị cho kiểm tra Phổ cập giáo dục của Bộ GDĐT và UBND Thành phố.

9. Dạy học Tài liệu Giáo dục nếp sống thanh lịch – văn minh cho học sinh Hà Nội.

*** Tháng 11/2025**

1. Triển khai Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Trường môn Toán, Khoa học tự nhiên (mạch Vật sống, nội dung Chu trình các chất trong hệ sinh thái - Sinh quyển thuộc mạch Trái đất và Bầu trời), Nghệ thuật.

2. Tổ chức tuyển chọn và trưng bày đề tài trong cuộc thi Nghiên cứu khoa học kĩ thuật dành cho học sinh trung học cấp cụm trường, liên trường

3. Sở kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học theo kế hoạch; kiểm tra chuyên đề một số mặt hoạt động, kiểm tra phổ cập giáo dục, khảo sát đánh giá ngoài trường THCS đạt chuẩn Quốc gia .

4. Tổ chức các hoạt động chào mừng và Kỷ niệm 43 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.

5. Nộp báo cáo và tổ chức Sơ kết giữa học kỳ I (trước 15/11).

6. Kiểm tra công nhận phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2025 các phường.

7. Thực hiện Kế hoạch về bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học tại các cơ sở giáo dục

8. Tham gia cuộc thi Nghiên cứu khoa học kĩ thuật dành cho học sinh trung học cấp phường và cụm chuyên môn.

*** Tháng 12/2025**

1. Tổ chức kiểm tra định kì (bài cuối học kỳ 1); Sơ kết các cuộc vận

động. Tổng kết Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Trường.

2. Phát động tháng cao điểm phòng chống AIDS vào ngày 01/12/2025; Tổng kết công tác phòng chống ma túy năm 2025 và triển khai Kế hoạch năm 2026.

3. Sở kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học theo kế hoạch, tổ chức các chuyên đề chuyên môn và khảo sát đánh giá ngoài trường trung học đạt chuẩn Quốc gia theo kế hoạch.

4. Kiểm tra về đổi mới sinh hoạt chuyên môn, dạy học theo chuyên đề theo hướng dẫn tại Hướng dẫn nhiệm vụ năm học và việc tự chủ trong thực hiện Kế hoạch dạy học tại nhà trường.

5. Tổ chức thảo luận và hội thảo về thực hiện chương trình sách giáo khoa các bộ môn, hoạt động giáo dục bắt buộc theo Chương trình GDPT 2018.

6. Tham gia kiểm tra công nhận phổ cập giáo dục 2025 của phường và cụm chuyên môn. Chuẩn bị các điều kiện cho Kiểm tra công nhận công tác PCGD, XMC của Bộ GDĐT với Hà Nội.

7. Hoàn thành hồ sơ các đề tài cuộc thi Nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp thành phố.

8. Thực hiện Kế hoạch chuyên đề, bồi dưỡng giáo viên cốt cán tại cơ sở.

9. Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Cụm môn Toán, Khoa học tự nhiên (mạch Vật sống, nội dung Chu trình các chất trong hệ sinh thái - Sinh quyển thuộc mạch Trái đất và Bầu trời), Nghệ thuật.

10. Dạy học Tài liệu Giáo dục nếp sống thanh lịch - văn minh cho học sinh Hà Nội.

*** Tháng 01/2026**

1. Nộp báo cáo sơ kết học kỳ I, thực hiện kế hoạch giáo dục học kỳ II.

2. Tham gia thi học sinh giỏi Thành phố các môn văn hóa. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học các xã, phường, cụm vùng chuyên môn.

3. Tham gia cuộc thi Nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho học sinh Trung học cấp thành phố.

4. Hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm theo chủ đề, chủ điểm.

5. Tổ chức các chuyên đề chuyên môn.

6. Tổ chức thảo luận và hội thảo về thực hiện chương trình sách giáo khoa các bộ môn và hoạt động giáo dục bắt buộc theo Chương trình GDPT 2018.

7. Tham gia thực hiện Kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, chuyên đề cho giáo viên cốt cán tại các cơ sở giáo dục.

8. Tham gia Tổng kết Công tác phổ cập giáo dục 2025 cấp Thành phố. Chuẩn bị các điều kiện cho Kiểm tra công nhận công tác PCGD, XMC của Bộ với Hà Nội

9. Dạy học Tài liệu Giáo dục nếp sống thanh lịch – văn minh cho học sinh Hà Nội.

*** Tháng 02/2026**

1. Tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp phường, cụm chuyên môn các môn Toán, Khoa học tự nhiên (mạch Vật sống, nội dung Chu trình các chất trong hệ sinh thái - Sinh quyển thuộc mạch Trái đất và Bầu trời), Nghệ thuật.

2. Sở kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học theo kế hoạch.

3. Tham gia Hội thảo về Tài liệu giáo dục địa phương cấp trung học.

4. Tham gia thảo luận và hội thảo về thực hiện chương trình sách giáo khoa các bộ môn theo Chương trình GDPT 2018.

5. Thực hiện Kế hoạch về bồi dưỡng, chuyên đề chuyên môn cho đội ngũ giáo viên cốt cán tại cơ sở.

6. Nghi tết Nguyên đán

*** Tháng 3/2026**

1. Tiếp tục tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp xã, phường, cụm chuyên môn các môn Toán, Khoa học tự nhiên (mạch Vật sống, nội dung Chu trình các chất trong hệ sinh thái - Sinh quyển thuộc mạch Trái đất và Bầu trời), Nghệ thuật.

2. Tổ chức tốt “Tháng thanh niên” và Kỷ niệm thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh ngày 26/3/2026.

Tổ chức góp ý và rà soát sách giáo khoa theo Chương trình GDPT 2018, tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn của Bộ GDĐT.

3. Sở kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học theo kế hoạch;

4. Nộp báo cáo và tổ chức Sơ kết giữa học kỳ II (trước 15/3).

5. Tổ chức thảo luận và hội thảo về thực hiện chương trình sách giáo khoa các bộ môn theo Chương trình GDPT 2018.

6. Thực hiện Kế hoạch về bồi dưỡng, chuyên đề chuyên môn cho đội ngũ giáo viên cốt cán tại cơ sở.

7. Dạy học Tài liệu Giáo dục nếp sống thanh lịch – văn minh cho học sinh Hà Nội.

*** Tháng 4/2026**

1. Tổ chức góp ý và rà soát sách giáo khoa theo Chương trình GDPT 2018, tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn của Bộ GDĐT.

2. Tổng kết Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở, nộp Sở GDĐT báo cáo và danh sách giáo viên tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố năm học 2026-2027 môn mạch Vật sống, nội dung Chu trình các chất trong hệ sinh thái - Sinh quyển thuộc mạch Trái đất và Bầu trời), Nghệ thuật.

3. Kiểm tra các đơn vị về công tác phòng chống ma túy, AIDS.

4. Sở GDĐT kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học theo kế hoạch.

5. Tổ chức thảo luận và hội thảo về thực hiện chương trình sách giáo khoa các bộ môn theo Chương trình GDPT 2018.

6. Thực hiện Kế hoạch về bồi dưỡng, chuyên đề chuyên môn cho đội ngũ giáo viên cốt cán tại cơ sở.

7. Dạy học Tài liệu Giáo dục nếp sống thanh lịch - văn minh cho học sinh Hà Nội.

*** Tháng 5/2026**

1. Sở kiểm tra nhiệm vụ năm học các cơ sở giáo dục THCS;

2. Kiểm tra định kì (bài cuối học kỳ II); xét tốt nghiệp THCS; tổng kết năm học 2025 - 2026.

3. Tổng kết thực hiện các cuộc vận động và các phong trào trong năm học.

4. Nộp kết quả điểm THCS (30/5). Xét tốt nghiệp cấp THCS.

5. Tổ chức thảo luận và hội thảo về thực hiện chương trình sách giáo khoa các bộ môn theo Chương trình GDPT 2018.

6. Thực hiện Kế hoạch về bồi dưỡng, chuyên đề chuyên môn cho đội ngũ giáo viên cốt cán tại cơ sở.

6. Báo cáo tổng kết năm học và thực hiện Chương trình GDPT 2018.

*** Tháng 6/2026**

1. Nộp báo cáo tổng kết năm học (trước 11/6).

2. Tham gia các hoạt động liên quan đến thi tuyển sinh vào 10 - THPT, thi tốt nghiệp THPT.

3. Nộp các hồ sơ xét duyệt thi đua (trước 15/6).

THÀNH PHỐ HÀ NỘI

4. Triển khai Kế hoạch hoạt động hè năm 2026.
5. Phát động tháng cao điểm phòng chống ma túy và các tệ nạn xã hội, cao điểm là ngày 26/6/2026 - Ngày Toàn dân phòng chống ma túy.
6. Tổ chức thảo luận và hội thảo về thực hiện Chương trình GDPT 2018 và sách giáo khoa các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc.
7. Tham gia tập huấn Hướng dẫn việc lựa chọn lại sách giáo khoa (nếu có).

*** Tháng 7/2026**

1. Tổ chức hoạt động hè theo kế hoạch; Sở kiểm tra hoạt động hè.
 2. Triển khai các hoạt động bồi dưỡng giáo viên.
 3. Chuẩn bị triển khai công tác tuyển sinh lớp 6 đầu cấp.
-